

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 16-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh và bà Nguyễn Thị Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Nghĩa – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Thanh H** (tên gọi khác: **Hai D**), sinh năm 2002 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký thường trú: 261/2, **ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp**; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Hồ Hữu T**, sinh năm: 1977 và **Nguyễn Thị Kim T1**, sinh năm: 1978; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền sự, tiền án: Chưa; Tạm giữ: Ngày 13/8/2023, đến ngày 18/8/2023 được trả tự do; Tạm giam: Không. đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Hà Văn N** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm pháp lý Nhà nước tỉnh Đ** - **Chi nhánh S** (có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh **Trang Sĩ T2**, sinh năm 2002. Nơi cư trú: **Số F, ấp K, xã T, thành phố S,**

tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Số B, ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thanh H là người nghiện ma túy. Ngày 11/8/2023, H mượn xe mô tô loại Jupiter màu xám (không nhớ biển kiểm soát) của 01 người bạn tên T3 (không xác định họ tên, địa chỉ) đến tỉnh Tiền Giang mua 01 bịch ma túy của một người thanh niên tên T4 (không xác định được họ, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng. Ngày hôm sau, H lấy một ít ma túy ra sử dụng cùng với một người bạn tên K (không xác định được họ, địa chỉ), số ma túy còn lại H cất giấu vào túi quần mang về nhà.

Đến 00 giờ 10 phút ngày 13/8/2023, H đi bộ một mình trên đường tại khu vực trước Công ty C thuộc ấp K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thì bị lực lượng tuần tra yêu cầu kiểm tra, phát hiện H cất giấu ma túy trong người, nên tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- 01 bịch nylon có nắp kẹp một đầu viên màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn nghi là ma túy.
- 01 nõ thủy tinh phía trên có gắn ống thủy tinh được uốn cong một đầu dùng để sử dụng ma túy và ống hút nhựa màu đỏ.
- 01 hộp quẹt ga màu trắng.
- 01 cân điện tử đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại di động hiệu S1 màu hồng, có sim, đã qua sử dụng (chưa kiểm tra chất lượng bên trong).

Tại Kết luận giám định số 882/KL-KTHS ngày 16/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu có viên màu đỏ, được niêm phong trong phong bì gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 1,992 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSTPSĐ ngày 25/10/2023, Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo **Hồ Thanh H** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **V**. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Hồ Thanh H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Hồ Thanh H** mức án từ 01 năm đến 02 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Ông **Hà Văn N** phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với cáo trạng và phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; sau khi được giải thích về tác hại của ma túy và quy định của pháp luật thì bị cáo có sự ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, cha mẹ phải đi làm nên không có thời gian chăm sóc, giáo dục dẫn đến bị cáo thiếu hiểu biết về pháp luật, bị bạn bè xấu lôi kéo rủ rê sử dụng ma túy mà không lường trước được hậu quả, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết nêu trên để cân nhắc xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 13/8/2023, tại đoạn đường nông thôn thuộc khu vực trước **Công ty C** thuộc **ấp**

K, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Hồ Thanh H đã có hành vi cất giấu 01 bịch ma túy có khối lượng 1,992 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, thì bị bắt quả tang.

Với khối lượng ma túy loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ như trên đã có đủ căn cứ để xác định bị cáo Hồ Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...;

c)..., M,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d).....”.

[3] Bị cáo Hồ Thanh H hoàn toàn nhận thức được rằng Methamphetamine là chất ma túy độc hại cho sức khỏe và tính mạng của người sử dụng. Những người nghiện chất này sẽ bị tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, có thể gây ảo giác, lệch lạc về lý trí, có thể dẫn đến vi phạm pháp luật. Nhà nước có những quy định chặt chẽ, nghiêm cấm, kiểm soát việc sản xuất, mua bán, vận chuyển và tàng trữ các chất ma túy, trong đó có Methamphetamine. Pháp luật cũng có những quy định chế tài, xử lý rất nghiêm khắc; nhằm phòng chống, ngăn ngừa, hạn chế tệ nạn ma túy đang có chiều hướng phát triển, gây nguy hại cho cộng đồng và xã hội. Nhưng bị cáo Hồ Thanh H vẫn cố ý tàng trữ trái phép 1,992 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, hành vi này là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, gây khó khăn cho Nhân dân và chính quyền địa phương trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, đồng thời trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc quyết định mức hình phạt. Tuy nhiên, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được giáo dục, học tập, rèn luyện sức khỏe, nhằm chữa trị, cai nghiện ma túy, có ý chí từ bỏ, đoạn

tuyệt với ma túy, trở thành công dân tốt, hòa nhập xã hội.

[5] Phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với phát biểu bào chữa cho bị cáo của vị Trợ giúp viên pháp lý là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện nay bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 nỏ thủy tinh phía trên có gắn ống thủy tinh được uốn cong một đầu dùng để sử dụng ma túy và ống hút nhựa màu đỏ; 01 hộp quẹt ga màu trắng là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu S1 màu hồng, có sim, đã qua sử dụng (chưa kiểm tra chất lượng bên trong) là tài sản của Hồ Thanh H, không liên quan đến vụ án, cần hoàn trả lại cho bị cáo.

(Hiện các vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[11] Về án phí: Bị cáo Hồ Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định pháp luật.

[12] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Hồ Thanh H cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho 01 người thanh niên tên K để cùng với H sử dụng ma túy chung, hiện không xác định được họ, địa chỉ của K, ngoài lời khai của H không có chứng cứ nào khác chứng minh, nên chưa đủ cơ sở xử lý Hồ Thanh H về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên T4 có hành vi bán ma túy cho Hồ Thanh H, người thanh niên tên T3 cho H mượn xe mô tô để đi mua ma túy, hiện chưa xác định được họ, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Thanh H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt: Bị cáo **Hồ Thanh H** mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt, được khấu trừ thời giam tạm giữ từ ngày 13/8/2023 đến ngày 18/8/2023.
3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.
4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong số: 980 ngày 13/8/2023, được đóng hình dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - **Công an tỉnh Đ**, có các chữ ký, ghi họ tên **Nguyễn Văn Thắng E**, **Tạ Hoài T5**, Điều tra viên **Nguyễn Duy T6** và người liên quan **Hồ Thanh H**.

+ 01 nỏ thủy tinh phía trên có gắn ống thủy tinh được uốn cong một đầu dùng để sử dụng ma túy và ống hút nhựa màu đỏ.

+ 01 hộp quẹt ga màu trắng.

- Hoàn trả bị cáo **Hồ Thanh H1**:

+ 01 cân điện tử đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng, có sim đã qua sử dụng được dán niêm phong có chữ ký của **Hồ Thanh H**.

(Hiện các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự **thành phố S** đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2023).

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo **Hồ Thanh H** được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo

lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Bị cáo & người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu: HS, VT. (H.M)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hoàng Minh